

Số: 178/QĐ-THKL

Kim Lan, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai hủy dự toán năm 2022, kinh phí chuyển nguồn cải cách tiền lương của Trường Tiểu học Kim Lan

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM LAN

Căn cứ Nghị định Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 8630/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND huyện Gia Lâm Quyết định về việc hủy dự toán năm 2022, kinh phí chuyển nguồn cải cách tiền lương;

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai hủy dự toán năm 2022, kinh phí chuyển nguồn cải cách tiền lương năm 2021 sang năm 2022 của Trường Tiểu học Kim Lan (theo biểu kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Bộ phận kế toán, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Kim Lan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH huyện
- Hội đồng trường TH Kim Lan
- Lưu: VT



Nguyễn Văn Trương

CÔNG KHAI HỦY DỰ TOÁN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 178/QĐ- THKL ngày 28/12/2022 của Trường Tiểu học Kim Lan)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
3	Thu khác	
	Học 2 buổi/ngày	
	Tăng cường CSVN bán trú	
	Chăm sóc bán trú	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	51,828,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	51,828,000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	51,828,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	51,828,000
	KP cải cách tiền lương năm 2021 chuyển sang năm 2022	51,828,000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Ngày 28 tháng 12 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Văn Trương